

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH THÁI BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2020/HSPT

Ngày 06-8-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến.

Các thẩm phán:

Bà Đỗ Thị Hà

Ông Vũ Duy Luân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Đình Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HSST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện V Th, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Đình Đ, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn V H, xã V Th, huyện V Th, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/12; Quốc tịch : Việt Nam ; Dân tộc : Kinh ; Bó đẻ: Bùi Đình H (đã chết); mẹ đẻ Nguyễn Thị L, sinh năm 1929; Vợ là Bùi Thị L1, sinh năm 1977; Bị cáo có 01 con sinh năm 1996. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt theo Lệnh truy nã số 01 ngày 14/01/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V Th, tỉnh Thái Bình, bị cáo bị tạm giữ ngày 18/01/2020 đến ngày 21/01/2020 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Bùi Đình Tr, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Thôn V H, xã V Th, huyện V Th, tỉnh Thái Bình; (có mặt)

* *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1961; Nơi cư trú: Thôn Th A, xã V Th, huyện V Th, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/10/2019, Bùi Đình Đ đến nhà ông Bùi Đình Tr để rủ ông Tr đi làm xây dựng cho anh H ở cùng xã. Khi Đ đến, ông Tr đang ngồi uống rượu với ông Nguyễn Văn N ở nhà ông Tr nên Đ ngồi cùng vào uống rượu. Trong khi uống rượu, Đ rủ ông Tr ngày mai đi làm xây dựng cho anh H thì ông Tr chê anh H làm ăn không sòng phẳng nên giữa Đ và ông Tr xảy ra cãi nhau, ông Tr đuổi Đ về, Đ cầm bát đĩa trong mâm đập vỡ rồi đứng dậy đi ra ngoài. Ông Tr đứng dậy đi theo ra tới hiên thì bất ngờ Đ quay lại dùng tay phải tát vào mặt ông Tr nhưng ông Tr tránh được nên không trúng. Ông Tr lùi vào, ngồi xuống vị trí đầu giường phía ngoài, tư thế hai chân để dưới đất, mặt quay về phía ban thờ. Đ đi đến, đứng trước mặt ông Tr, tiếp tục dùng tay phải tát hai cái vào mặt ông Tr rồi cầm chiếc điều cày làm bằng tre, có chiều dài 57cm, đường kính 05cm, ngay cạnh giường, vụt, chọc nhiều nhát vào đầu, mặt, vùng ngực của ông Tr làm chiếc điều cày bị vỡ, dập, tách làm đôi. Đ vút hai nửa ống điều cày xuống nền nhà, rồi tiếp tục bước tới dùng hai tay đẩy ông Tr nằm ngửa ra giường, tay trái ghì cổ, tay phải cầm mảnh vỡ bát, đĩa rạch vào mặt ông Tr. Trong khi bị Đ đè nặng, tay phải ông Tr quơ được một con dao cán gỗ dùng để cắt chanh để ở mâm cơm, có chiều dài toàn bộ 28cm, lưỡi dao rộng 3,8cm, cầm rạch một nhát từ trên xuống dưới, từ phải sang trái vào vùng mặt bên trái của Đ, Đ buông ông Tr ra rồi bỏ về. Ông Tr được đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã V Th, huyện V Th rồi chuyển đến bệnh viện đa khoa Lâm Hoa, bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình để khám và điều trị. Tại bệnh viện Lâm Hoa, anh Bùi Đình S (con trai ông Tr) gặp Đ tại hành lang bệnh viện, Sáng dùng tay nắm hai nhát vào vùng mặt Đ làm Đ bị thương ở trên trong cung mày trái, đuôi cánh mũi bên trái, thâm tím mắt trái. Hậu quả: Ông Bùi Đình Tr bị thương ở vùng đầu, mặt, tai trái và vùng ngực trái, gãy xương chính mũi, gãy cung tiếp gò má trái, gãy xương sườn số V bên trái, tràn dịch, tràn máu khoang màng phổi, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Tr tại thời điểm giám định là 27%; Các tổn thương trên cơ thể ông Tr do vật tày có diện tiếp xúc hẹp gây nên. Bùi Đình Đ bị thương ở vùng gò má trái có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 6%, bị thương ở vùng trên trong cung mày trái có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 2%, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bùi Đình Đ là 8%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HSST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân

dân huyện V Th, tỉnh Thái Bình quyết định:

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm i khoản 1) Điều 134, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/6/2020 bị cáo Bùi Đình Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận bị cáo chỉ dùng tay nắm nhiều nhất vào vùng ngực ông Tr, bị cáo không dùng điều cày để đánh ông Tr. Bị hại ông Bùi Đình Tr đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo Đ đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét lời khai của bị cáo về việc bị cáo thừa nhận có gây thương tích cho ông Tr nhưng chỉ dùng tay nắm, không dùng điều cày để đánh ông Tr và ông Tr đánh bị cáo trước do bức tức nên bị cáo mới đánh ông Tr, HĐXX thấy: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Kết luận giám định số 50/KLGD-PC09 ngày 08/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Trên hai đoạn ống tre bị vỡ đập gửi giám định có dính máu người”; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 6362/C09-TT11 ngày 26/11/2019 của Viện khoa học hình sự, Bộ công an kết luận về thương tích của ông Bùi Đình Tr, cơ chế hình thành vết thương; Lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Văn N thể hiện tối ngày 05/10/2019, Bùi Đình Đ đã cầm điều cày vọt nhiều cái liên tiếp vào mặt, vào đầu

ông Tr. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận tối ngày 05/10/2019 tại gia đình ông Bùi Đình Tr, bị cáo Bùi Đình Đ đã dùng điều cày đánh vào vùng đầu mặt, vùng ngực của ông Tr, gây nên tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội và xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét về tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, tỷ lệ thương tích do bị cáo gây ra thì thấy mức hình phạt 05 năm 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm tuyên xử đối với bị cáo là nặng. Mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã có tác động để gia đình bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự theo quyết định của bản án sơ thẩm điều này đã thể hiện ý thức ăn năn hối cải của bị cáo, bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố là người có công với nước, đây là những tình tiết mới. Vì vậy, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật để tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm số 23/2020/HSST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện V Th, tỉnh Thái Bình, giảm cho bị cáo một phần hình phạt; cụ thể:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Đình Đ 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 18/01/2020.

2. Về án phí: Áp dụng điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Đình Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 06/8/2020./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA h.V Th;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Lương Hải Yến